

Top 10 bài văn mẫu Cảm nhận về bài thơ Nói với con lớp 9 chọn lọc

Author : huyentrang

Categories : [Văn mẫu](#)

Hướng dẫn làm bài văn mẫu Cảm nhận về bài thơ Nói với con lớp 9 hay nhất. Bài thơ chưa đựng tình cảm thâm thiết của cha dành cho con.

Người cha người mẹ nào cũng vậy, họ luôn dành cho con của mình những tình cảm mà khó có thể diễn tả thành lời. Họ có nhiều kì vọng dành cho con cái của mình tùy vào từng giai đoạn trưởng thành của con. Nhà thơ Y Phương cũng vậy. Ông mong ước nhiều điều cho người con của mình và mong ước lớn lao nhất chính là mong cho con sống có tình cảm, biết nhớ về nguồn cội, biết mạnh mẽ vượt qua khó khăn, thử thách. Những điều này chắc chắn các em sẽ cảm nhận được sau khi đọc bài thơ Nói với con. Dưới đây là [bài văn mẫu Cảm nhận về bài thơ Nói với con lớp 9](#) hay nhất để các em tham khảo.

Cảm nhận về bài thơ Nói với con lớp 9 - Bài làm 1

Cha mẹ nào cũng thương con, đó là một sự thật không gì thay đổi được nhưng cách thương của mỗi người cha, người mẹ lại không giống nhau. Như nhà thơ Y Phương, tình thương mà ông dành cho con chính là sự mong mỏi con được vững vàng, mạnh mẽ. Thứ tình cảm ấy không ồn ào, không được thể hiện bằng những lời nói mỹ miều, có cánh mà thể hiện thông qua những câu thơ rất bình dị trong bài thơ Nói với con. Thứ tình cảm ấy nồng ấm và vô cùng thiêng liêng, giản dị. Mặc dù bài thơ là lời nói, lời tâm sự của tác giả đối với con của mình nhưng người đọc vẫn cảm nhận được như đó là lời nhắc nhở cho chính mình về trách nhiệm của một người làm con.

Mở đầu bài thơ, tác giả gợi lên cho người đọc về nguồn cội của con người. Thông qua đó nhà thơ cũng cho thấy rõ niềm tự hào của ông đối với những con người quê mình. Từ tình cảm gia đình, nhà thơ mở rộng ra tình cảm quê hương bằng cách nhắc nhớ về những kỉ niệm của những năm tháng được quê hương bao bọc.

Cái không khí ấm cúng, vui tươi mà gần như bất cứ gia đình nào cũng có được thể hiện rõ nét qua những câu thơ đầu tiên:

Chân phải bước tới cha

Chân trái bước tới mẹ

Một bước chạm tiếng nói

Mặc dù không diễn tả cụ thể hành động tập đi của đứa trẻ nhưng thông qua cách diễn đạt độc đáo, tác giả vẫn gợi lên cho người đọc hình ảnh ấy. Những bước đi của con luôn có sự đồng hành của cha và mẹ, chứa đựng niềm vui của cha và mẹ.

Cha mẹ yêu con, luôn bên con và đồng hành cùng con trong mọi nẻo đường. Tuy nhiên, trên bước đường con đi không chỉ có cha mẹ. Con trưởng thành còn nhờ vào sự nỗ lực của bản thân con trong lao động và nhờ vào nghĩa tình của quê hương. Họ là những người đồng mình dù trong gian khổ vẫn vô cùng tươi vui:

Người đồng mình thương lắm con ơi

Đan lò cài nan hoa, vách nhà ken câu hát

Rừng cho hoa, con đường cho những tấm lòng

Cha mẹ nhớ mãi về ngày cưới

Ngày đầu tiên đẹp nhất trong đời

Cuộc sống của người đồng mình đã hiện lên đầy màu sắc thông qua những từ ngữ như cài nan hoa, ken câu hát,... Đan, cài, ken đều là những động từ chỉ hành động lao động sản xuất. Đặt trong ngữ cảnh chúng cũng có ý nghĩa chỉ sự làm đầy lên về mặt tình cảm. Người đồng mình thiếu thốn đủ thứ nhưng tình cảm thì luôn có sự đan cài để cho bền chặt hơn. Sở dĩ họ không thấy khổ có lẽ cũng một phần bởi họ yêu thương quê hương của mình, họ có những người hàng xóm tốt bụng, dễ mến. Cha mẹ đã lớn lên trong hoàn cảnh như vậy, với những con người như vậy. Chính sự yêu thương, đùm bọc lẫn nhau của con người đồng mình đã giúp quê hương ngày một phát triển hơn, giúp nuôi dưỡng những tâm hồn thêm đẹp. Nó giúp họ nhìn thấy cái đẹp trong những thứ thô sơ nhất “Rừng cho hoa, con đường cho những tấm lòng. Tác giả cũng dành cho những con người ở quê hương mình một cách gọi triu mến đó là “người đồng mình”.

Nhắc con nhớ về cội nguồn, người cha cũng muốn con biết đến đức tính cao đẹp của người đồng mình. Trước hết đó là tính yêu lao động. Vì yêu lao động nên họ có ý chí, có sự bền bỉ để vượt qua những khó khăn mà thiên nhiên mang lại:

Người đồng mình thương lắm con ơi

Cao đo nỗi buồn

Xa nuôi chí lớn

Chỉ với 2 câu thơ 4 chữ mà tác giả sử dụng tới 3 tính từ mạnh là cao, xa, lớn như thể hiện sự mạnh mẽ, khoáng đạt của người đồng mình. Nghèo đói không làm những con người ấy nhụt chí mà ngược lại họ lại càng kiên cường hơn:

Tài liệu chia sẻ tại <https://binhchonhay.com>

Người đồng mình thô sơ da thịt

Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con

Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương

Còn quê hương thì là phong tục

Người đồng mình có nhiều sự lựa chọn. Họ có thể chọn bỏ xứ mà đi nhưng không, họ chọn cách bám trụ lấy quê hương, phát triển quê hương của mình. Họ lao động không mệt mỏi để tạo dựng nên những truyền thống tốt đẹp. Trong họ có một niềm tin mãnh liệt vào quê hương, vào làng xóm và vào chính bản thân mình. Trong câu thơ, người đọc cảm nhận được rõ sự tự hào của người cha khi nói với con những lời như vậy.

Những lời ấy cũng xuất phát từ tình cảm người cha dành cho quê hương và cho người con bé bỏng của mình. Thông qua đó, cha cũng muốn nhắn nhủ với con phải có nghĩa tình với quê hương. Hãy sống như người đồng mình vượt lên trên khó khăn, vất vả. Có như vậy thì con mới:

Sống trên đá không chê đá gập ghềnh

Sống trong thung không chê thung nghèo đói

Sống như sông như suối

Lên thác xuống ghềnh

Không lo cực nhọc

Mong muốn của người cha là con mình sống ngay thẳng, trong sạch có giàu ý chí để vượt qua khó khăn. Để làm được điều đó con phải vững tin vào chính mình. Chỉ khi con có ý chí, có nghị lực con mới thành công. Truyền thống quê hương sẽ tiếp thêm cho con những sức mạnh ấy. Đó cũng chính là điều mà cha muốn nhắn nhủ tới con.

Chỉ qua bài câu thơ, người đọc có thể cảm nhận được tình cảm trìu mến mà người cha dành cho con của mình. Nhắc đến sức sống bền bỉ của quê hương người cha như muốn tiếp thêm cho con sức mạnh, ý chí và nghị lực. Tình cảm của cha thật khiến cho người đọc cảm động. Cha không mong con thành người này, người nọ. Cha cũng không bảo con phải ghi nhớ công ơn dưỡng dục của cha mẹ. Những thứ mà cha chờ đợi, cha hi vọng là cách mà con lớn lên, thành người. Cơm con ăn, áo con mặc hôm nay không phải chỉ nhờ cha mẹ mà còn nhờ vào nghĩa tình của người đồng mình. Dù thế nào con cũng luôn phải ngẩng cao đầu mà sống. Để sau này còn kế thừa truyền thống của ông cha.

Nét nghệ thuật đặc sắc nhất của bài thơ có lẽ chính là ở cách nhà thơ diễn tả tình cảm của mình. Cách lựa chọn từ ngữ của tác giả mộc mạc, gần gũi là giàu hình ảnh gợi tả. Nó khiến người đọc liên tưởng đến hình ảnh của một quê hương miền núi nơi có những con người hiền

Nội dung bài thơ là lời nhắn nhủ của người cha đối với con nhưng cũng là cách mà tác giả thể hiện tình cảm của mình với quê hương. Đó là quê hương của tác giả nhưng cũng là quê hương của nhiều người. Mỗi người chúng ta đều có một quê hương như vậy để nhớ về, để lấy đó làm động lực vững vàng hơn trong cuộc sống. Tác giả Y Phương đã đại diện cho những người cha khác nhắc nhở những đứa con của mình. Bài học này sẽ theo chân mỗi người con trên bước đường thành công.



Bài văn hay Cảm nhận về bài thơ Nói với con lớp 9

Cảm nhận về bài thơ Nói với con lớp 9 - Bài làm 2

Ca dao từng có câu: “Công cha như núi Thái Sơn”. Có phải vì vậy mà người cha luôn khao khát những đứa con có được sự vững vàng, rắn rỏi mạnh mẽ trên đường đời. Qua bài thơ Nói với con của Y Phương, người đọc nhận thấy tình cảm và mong ước của một người cha như vậy dành cho con, một thứ tình cảm nồng ấm và thiêng liêng, giản dị. Bài thơ đồng thời cũng gợi cho người đọc những suy nghĩ sâu sắc về trách nhiệm của người làm con.

Mượn lời một người cha nói với con, bài thơ gợi về cội nguồn của mỗi con người, đồng thời bộc lộ niềm tự hào trước sức sống mạnh mẽ, bền bỉ của quê hương mình. Nhà thơ đã mở rộng từ tình cảm gia đình đến tình cảm quê hương, từ những kỷ niệm gần gũi, thiết tha mà nâng lên thành lẽ sống.

Mở đầu bài thơ bằng những hình ảnh cụ thể, Y Phương đã tạo được không khí gia đình đầm ấm, quấn quýt. Từng bước đi, từng tiếng nói tiếng cười của con được cha mẹ mừng vui đón nhận:

“Chân phải bước tới cha

Chân trái bước tới mẹ

Một bước chạm tiếng nói

Hai bước tới tiếng cười”

Những câu thơ có cách diễn đạt thật độc đáo đã cho thấy tình yêu thương của cha mẹ đối với con. Con lớn lên hàng ngày trong tình yêu thương ấy, trong sự nâng niu, mong chờ của cha mẹ.

Không chỉ có tình yêu thương của cha mẹ, thời gian trôi qua, con trưởng thành trong cuộc sống lao động, trong thiên nhiên thơ mộng và nghĩa tình của quê hương. Đó là cuộc sống của những “người đồng mình”, rất cần cù và tươi vui:

"Người đồng mình thương lắm con ơi

Đan lờ cài nan hoa, vách nhà ken câu hát

Rừng cho hoa, con đường cho những tấm lòng

Cha mẹ nhớ mãi về ngày cưới

Ngày đầu tiên đẹp nhất trong đời”.

Những từ ngữ giàu sắc thái biểu hiện: cài nan hoa, ken câu hát,... đã miêu tả cụ thể cuộc sống ấy đồng thời thể hiện tình cảm gắn bó, quấn quýt của con người quê hương. Rừng núi quê hương thơ mộng và trữ tình cũng là một trong những yếu tố nuôi con khôn lớn, nâng đỡ tâm hồn con. Thiên nhiên với những sông, suối, ghênh, thác... đã nuôi dưỡng con người cả về tâm hồn và lối sống: "Rừng cho hoa, con đường cho những tấm lòng". Cách gọi “người đồng mình” đặc biệt gần gũi, thân thiết và gắn bó như gọi niềm ruột thịt yêu thương.

Không chỉ gọi cho con về nguồn sinh dưỡng, cha còn nói với con về những đức tính cao đẹp của "người đồng mình". Đó là lòng yêu lao động, hăng say lao động với cả tấm lòng. Đó là sức sống bền bỉ, mạnh mẽ, vượt qua mọi khó khăn, gian khổ:

“Người đồng mình thương lắm con ơi

Cao đo nỗi buồn

Xa nuôi chí lớn”.

Dùng những từ ngữ rất mạnh mẽ như "cao", "xa", "lớn", tác giả muốn nhấn mạnh cuộc sống khoáng đạt, mạnh mẽ của những "người đồng mình". Dù khó khăn, đói nghèo còn nhiều nhưng họ không nhụt chí, ý chí của họ vẫn rất vững chắc, kiên cường:

"Người đồng mình thô sơ da thịt

Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con

Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương

Còn quê hương thì là phong tục"

Những "người đồng mình" vượt qua vất vả để bám trụ lấy quê hương. Bằng cuộc sống lao động không mệt mỏi, họ xây dựng quê hương với những truyền thống cao đẹp. Những "người đồng mình" mộc mạc, thẳng thắn nhưng giàu chí khí, niềm tin...Người cha đã kể với con về quê hương với cảm xúc rất tự hào.

Tình cảm của người cha dành cho con rất thiết tha, trù mẫn. Tình cảm này bộc lộ tự nhiên, chân thực qua những lời nhắn gửi của cha cho con. **Người cha muốn con sống phải có nghĩa tình, thủy chung với quê hương, biết chấp nhận những khó khăn, vất vả để có thể:**

"Sống trên đá không chê đá gập ghềnh

Sống trong thung không chê thung nghèo đói

Sống như sông như suối

Lên thác xuống ghềnh

Không lo cực nhọc"

Người cha mong cho con mình sống ngay thẳng, trong sạch, sống với ý chí, niềm tin để vững vàng vượt qua mọi thử thách khó khăn. Người cha mong cho con sống phải luôn tin vào khả năng của mình, tin tưởng vào bản thân. Có như vậy, con mới có thể thành công, mới không thua kém ai cả. Người cha đã nói với con bằng tất cả lòng yêu thương của mình, nói với con những điều từ đáy lòng mình. Điều lớn nhất người cha đã truyền dạy cho con chính là niềm tự tin vào bản thân và lòng tự hào với sức sống mạnh mẽ, bền bỉ, với truyền thống của quê hương.

Qua những lời người cha nói với con, có thể thấy tình cảm của người cha đối với con thật trù mẫn, thiết tha và tin tưởng. Điều lớn lao nhất mà người cha muốn nói với con chính là niềm tự hào với sức sống mạnh mẽ bền bỉ của quê hương và niềm tin khi bước vào đời.

Bài thơ đã gợi cho người đọc những niềm cảm động sâu xa và những suy nghĩ sâu sắc. Thì ra, đằng sau những lặng lẽ, thâm trầm của cha là biết bao yêu thương, biết bao mong mỏi, biết

bao hi vọng, biết bao đợi chờ ... Con lớn lên như hôm nay không chỉ nhờ vào cơm ăn và áo mặc mà còn mang nặng ân tình của những lời dạy dỗ ân cần thấm thía. Quả là:

"Công cha như núi Thái Sơn

Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra".

Vậy thì, là người làm con, con xin nguyện:

"Một lòng thờ mẹ kính cha

Cho tròn chữ hiếu mới là đạo con".

Chẳng những vậy, con sẽ bước theo những bước chân vững chắc mà cha để lại trên con đường cha bước đến đỉnh Thái Sơn - nguyện "sống như sông như suối", nguyện ngẩng cao đầu "lên đường" mà không "thô sơ da thịt". Và trên con đường ấy, con sẽ mang theo hình ảnh quê hương để tiếp tục nối tiếp cha anh "tự đục đá kê cao quê hương" thân thiết của mình.

Bài thơ có nhiều nét đặc sắc về nghệ thuật, tuy nhiên, độc đáo nhất và đặc sắc nhất là cách thể hiện, diễn tả tình cảm. Những từ ngữ, hình ảnh trong bài rất mộc mạc nhưng đồng thời cũng rất giàu hình ảnh gợi tả vừa cụ thể vừa có sức khái quát cao.

Bài thơ nhắc nhở chúng ta về tình cảm gia đình ấm cúng, ca ngợi truyền thống cần cù, sức sống mạnh mẽ của quê hương, của dân tộc. Qua lời nói với con, ta phần nào hiểu rõ hơn, cảm nhận sâu sắc hơn những tình cảm của người cha dành cho con. Những bài học mà người cha trong bài thơ Nói với con có lẽ là những bài học mà bất kỳ người cha nào cũng muốn dạy cho con mình. Và những bài học giản dị, mộc mạc đó có lẽ sẽ theo con suốt trên chặng đường đời, bài học của cha - bài học đầy ý nghĩa sâu sắc.

Cảm nhận về bài thơ Nói với con lớp 9 - Bài làm 3

Ca dao từng có câu: "Công cha như núi Thái Sơn". Có phải vì vậy mà người cha luôn khao khát những đứa con có được sự vững vàng, rắn rỏi mạnh mẽ trên đường đời. Qua bài thơ Nói với con của Y Phương, người đọc nhận thấy tình cảm và mong ước của một người cha như vậy dành cho con, một thứ tình cảm nồng ấm và thiêng liêng, giản dị. Bài thơ đồng thời cũng gợi cho người đọc những suy nghĩ sâu sắc về trách nhiệm của người làm con.

Mượn lời một người cha nói với con, bài thơ gợi về cội nguồn của mỗi con người, đồng thời bộc lộ niềm tự hào trước sức sống mạnh mẽ, bền bỉ của quê hương mình. Nhà thơ đã mở rộng từ tình cảm gia đình đến tình cảm quê hương, từ những kỷ niệm gần gũi, thiết tha mà nâng lên thành lẽ sống.

Mở đầu bài thơ bằng những hình ảnh cụ thể, Y Phương đã tạo được không khí gia đình đầm ấm, quấn quýt. Từng bước đi, từng tiếng nói tiếng cười của con được cha mẹ mừng vui đón

nhận:

"Chân phải bước tới cha

Chân trái bước tới mẹ

Một bước chạm tiếng nói

Hai bước tới tiếng cười"

Những câu thơ có cách diễn đạt thật độc đáo đã cho thấy tình yêu thương của cha mẹ đối với con. Con lớn lên hàng ngày trong tình yêu thương ấy, trong sự nâng niu, mong chờ của cha mẹ.

Không chỉ có tình yêu thương của cha mẹ, thời gian trôi qua, con trưởng thành trong cuộc sống lao động, trong thiên nhiên thơ mộng và nghĩa tình của quê hương. Đó là cuộc sống của những "người đồng mình", rất cần cù và tươi vui:

"Người đồng mình thương lắm con ơi

Đan lờ cài nan hoa, vách nhà ken câu hát

Rừng cho hoa, con đường cho những tấm lòng

Cha mẹ nhớ mãi về ngày cưới

Ngày đầu tiên đẹp nhất trong đời".

Những từ ngữ giàu sắc thái biểu hiện: cài nan hoa, ken câu hát,... đã miêu tả cụ thể cuộc sống ấy đồng thời thể hiện tình cảm gắn bó, quấn quýt của con người quê hương. Rừng núi quê hương thơ mộng và trữ tình cũng là một trong những yếu tố nuôi con khôn lớn, nâng đỡ tâm hồn con. Thiên nhiên với những sông, suối, ghềnh, thác... đã nuôi dưỡng con người cả về tâm hồn và lối sống: "Rừng cho hoa, con đường cho những tấm lòng". Cách gọi "người đồng mình" đặc biệt gần gũi, thân thiết và gắn bó như gọi niềm ruột thịt yêu thương.

Không chỉ gọi cho con về nguồn sinh dưỡng, cha còn nói với con về những đức tính cao đẹp của "người đồng mình". Đó là lòng yêu lao động, hăng say lao động với cả tấm lòng. Đó là sức sống bền bỉ, mạnh mẽ, vượt qua mọi khó khăn, gian khổ:

"Người đồng mình thương lắm con ơi

Cao đo nỗi buồn

Xa nuôi chí lớn".

khoáng đạt, mạnh mẽ của những "người đồng mình". Dù khó khăn, đói nghèo còn nhiều nhưng họ không nhụt chí, ý chí của họ vẫn rất vững chắc, kiên cường:

"Người đồng mình thô sơ da thịt

Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con

Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương

Còn quê hương thì là phong tục"

Những "người đồng mình" vượt qua vất vả để bám trụ lấy quê hương. Bằng cuộc sống lao động không mệt mỏi, họ xây dựng quê hương với những truyền thống cao đẹp. Những "người đồng mình" mộc mạc, thẳng thắn nhưng giàu chí khí, niềm tin...Người cha đã kể với con về quê hương với cảm xúc rất tự hào.

Tình cảm của người cha dành cho con rất thiết tha, triu mến. Tình cảm này bộc lộ tự nhiên, chân thực qua những lời nhắn gửi của cha cho con. Người cha muốn con sống phải có nghĩa tình, thủy chung với quê hương, biết chấp nhận những khó khăn, vất vả để có thể:

"Sống trên đá không chê đá gập ghềnh

Sống trong thung không chê thung nghèo đói

Sống như sông như suối

Lên thác xuống ghềnh

Không lo cực nhọc"

Người cha mong cho con mình sống ngay thẳng, trong sạch, sống với ý chí, niềm tin để vững vàng vượt qua mọi thử thách khó khăn. Người cha mong cho con sống phải luôn tin vào khả năng của mình, tin tưởng vào bản thân. Có như vậy, con mới có thể thành công, mới không thua kém ai cả Người cha đã nói với con bằng tất cả lòng yêu thương của mình, nói với con những điều từ đáy lòng mình. Điều lớn nhất người cha đã truyền dạy cho con chính là niềm tự tin vào bản thân và lòng tự hào với sức sống mạnh mẽ, bền bỉ, với truyền thống của quê hương.

Qua những lời người cha nói với con, có thể thấy tình cảm của người cha đối với con thật triu mến, thiết tha và tin tưởng. Điều lớn lao nhất mà người cha muốn nói với con chính là niềm tự hào với sức sống mạnh mẽ bền bỉ của quê hương và niềm tin khi bước vào đời.

Bài thơ đã gợi cho người đọc những niềm cảm động sâu xa và những suy nghĩ sâu sắc. Thì ra, đằng sau những lặng lẽ, thâm trầm của cha là biết bao yêu thương, biết bao mong mỏi, biết bao hi vọng, biết bao đợi chờ. Con lớn lên như hôm nay không chỉ nhờ vào cơm ăn và áo mặc mà còn mang nặng ân tình của những lời dạy dỗ ân cần thấm thía. Quả là:

"Công cha như núi Thái Sơn

Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra".

Vậy thì, là người làm con, con xin nguyện:

"Một lòng thờ mẹ kính cha

Cho tròn chữ hiếu mới là đạo con".

Chẳng những vậy, con sẽ bước theo những bước chân vững chắc mà cha để lại trên con đường cha bước đến đỉnh Thái Sơn - nguyện "sống như sông như suối", nguyện ngẩng cao đầu "lên đường" mà không "thô sơ da thịt". Và trên con đường ấy, con sẽ mang theo hình ảnh quê hương để tiếp tục nối tiếp cha anh "tự đục đá kê cao quê hương" thân thiết của mình.

Bài thơ có nhiều nét đặc sắc về nghệ thuật, tuy nhiên, độc đáo nhất và đặc sắc nhất là cách thể hiện, diễn tả tình cảm. Những từ ngữ, hình ảnh trong bài rất mộc mạc nhưng đồng thời cũng rất giàu hình ảnh gợi tả vừa cụ thể vừa có sức khái quát cao.

Bài thơ nhắc nhở chúng ta về tình cảm gia đình ấm cúng, ca ngợi truyền thống cần cù, sức sống mạnh mẽ của quê hương, của dân tộc. Qua lời nói với con, ta phần nào hiểu rõ hơn, cảm nhận sâu sắc hơn những tình cảm của người cha dành cho con. Những bài học mà người cha trong bài thơ Nói với con có lẽ là những bài học mà bất kỳ người cha nào cũng muốn dạy cho con mình. Và những bài học giản dị, mộc mạc đó có lẽ sẽ theo con suốt trên chặng đường đời, bài học của cha - bài học đầy ý nghĩa sâu sắc.

Cảm nhận về bài thơ Nói với con lớp 9 - Bài làm 4

"Quê hương là gì hở mẹ

Mà cô giáo dạy phải yêu

Quê hương là gì hở mẹ

Ai đi xa cũng nhớ nhiều".

Ai cũng có một quê hương, nơi đầu tiên đón nhận tiếng khóc của ta và chào đón ta vừa lúc lọt lòng. Nghĩ về quê hương, trong mỗi người lại gợi lên một hình ảnh riêng nhất, đẹp nhất xen lẫn một niềm xúc cảm chân thành lẫn tự hào. Bởi thế, dù đã có rất nhiều người nói về quê hương mình, làm thơ về quê hương nhưng quê hương trong Nói với con của Y Phương vẫn mang lại cho ta niềm xúc động sâu lắng.

Có lẽ, ai cũng thế, những gì người ta thường gọi để nhớ về quê hương là những gì chân chất, mộc mạc, giản dị nhất. Nếu Đỗ Trung Quân gắn quê hương với hình ảnh "chùm khế ngọt", "đương đi học", là "con diều biếc" ... thì Y Phương đã chỉ cho con:

"Người đồng mình yêu lắm con ơi

Đan lờ cài nan hoa

Vách nhà ken câu hát

Rừng cho hoa

Con đường cho những tấm lòng".

Đó là một vùng quê núi rừng còn chưa phát triển, nhưng con người thì vô cùng đáng quý, miền đất giàu truyền thống văn hoá và nhất là mảnh đất nuôi dưỡng tâm hồn, tấm lòng chất phác thiện lương. Những người đồng mình thương lắm nhưng cũng lớn lao đầy khí phách trong cả nỗi buồn và chí hướng (Cao đo nỗi buồn; Xa nuôi chí lớn). Quê hương trong Nói với con có gì riêng nhưng cũng có cái gì đó rất chung.

Nhưng có lẽ, điều in sâu đậm nhất trong lòng mỗi đứa con (và người đọc chúng ta) là những lời dặn dò, khuyên bảo của người cha. Đứa con trước cha, trước quê hương luôn mãi là một hình ảnh yêu thương, bé bỏng nhất và lúc nào cũng cần được chờ che, dạy dỗ. Bài học của cha luôn là động lực giúp con khôn lớn, cứng cỏi trước cuộc sống.

Dấu làm sao thì cha vẫn muốn

Sống trên đá không chê đá gập ghềnh

Sống trong thung không chê thung nghèo đói

Sống như sông như suối

Lên thác xuống ghềnh

Không lo cực nhọc

Người đồng mình thô sơ da thịt

Chẳng mấy ai bé nhỏ đâu con.

Chính **giọng điệu của đoạn thơ đã gieo vào lòng người cảm xúc về những lời căn dặn đầy thân thương, chân thành, tha thiết**. Dù hoàn cảnh sống có thế nào thì con người luôn phải vượt lên hoàn cảnh để mà sống. "Nỗi buồn" sẽ làm cho con người ta biết sống chịu đựng, ý chí sẽ rèn luyện cho con người ta luôn nỗ lực vươn tới, đi lên. "Cao đo nỗi buồn/Xa nuôi chí lớn" là những câu thơ có ý nghĩa như một lời động viên, là động lực mà người cha muốn truyền cho con, giúp con luôn vững bước, đi xa hơn với những quyết định trong cuộc sống của mình và luôn giữ bên mình niềm tin vào cuộc sống, sống ở đời sẽ không tránh được nỗi buồn, người biết sống cũng phải là người luôn "nuôi chí lớn" để làm cho cuộc đời, cuộc sống một điều gì có ý nghĩa. Đó cũng là kì vọng về tấm kích của con trong bước đường đời

gian nan.

"Cha" không biết nói gì hơn, người không thể thay thế cuộc đời, bước đi của con, người chỉ biết khuyên con: "Dẫu làm sao?", dẫu trên đường đời thắng lợi hay thất bại, khó khăn, vất vả thì điều quan trọng là con phải biết chấp nhận và đừng bao giờ gục ngã. Khó khăn, thử thách là nơi để rèn luyện tâm tính. Phải "sống như sông như suối" dẫu gặp "thác, ghềnh" ngăn cản vẫn trôi chảy vượt qua. Nhưng điều quan trọng nhất mà người cha dạy con là không vong bản, không quay mặt lại với mảnh đất đã nuôi mình khôn lớn. Đoạn thơ cho ta cả cảm giác về ánh mắt nheo nheo của cha nhìn con, khuyên bảo con bằng tất cả sự ân cần, vỗ về, sẵn sàng làm chỗ dựa vững chãi nhất, là vòng tay luôn dang rộng cho con khi con cần niềm động viên, an ủi.

Quê hương dẫu là vùng rừng núi hoang sơ còn nhiều gian nan, khổ cực, đói nghèo nhưng con người - "người đồng mình" đã tự khẳng định bằng sức sống, nghị lực, ý chí và niềm tin, là chân dung dũng sĩ:

Người đồng mình thô sơ da thịt

Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con

...

Con ơi tuy thô sơ da thịt

Lên đường

Không bao giờ nhỏ bé được

Nghe con.

Đi xa, sống ở đâu, hãy luôn là người đồng mình, xứng đáng là người đồng mình không bao giờ nhỏ bé.

Với lời thơ trong sáng, giản dị, hình ảnh thơ gần gũi quen thuộc và đặc biệt giọng thơ chắc nịch nhưng thiết tha khiến Nói với con vừa ân tình vừa nghĩa lí giúp cho ta bài học làm người không quên xứ sở, nguồn gốc. Bởi đó là nguồn sức mạnh của ta.

Cảm nhận về bài thơ Nói với con lớp 9 - Bài làm 5

Trong thành tựu của văn học hiện đại Việt Nam từ sau Cách mạng tháng Tám có những đóng góp không nhỏ của thơ ca các dân tộc anh em. Nông Quốc Chấn, Bàn Tài Đoàn,... là lớp các nhà thơ đi trước. Y Phương là một trong các nhà thơ tiêu biểu sau này. Thơ Y Phương nói riêng và thơ các dân tộc thiểu số nói chung có những đặc điểm riêng rất dễ nhận ra. Đó là cách nói, cách nghĩ bằng hình ảnh, mộc mạc, cụ thể, giàu sức khái quát và cũng giàu chất thơ về gia đình, về quê hương, đất nước. Tuy vậy, ở mỗi nhà thơ hình thành một phong cách riêng,

chẳng hạn như ở Y Phương là chất suy tư giàu trải nghiệm về lẽ sống, về đạo lí làm người, về sự gắn bó với quê hương, đất nước. Đó là chất giọng lắng sâu tuy là thủ thỉ tâm tình mà đầy nội lực.

Sức thuyết phục, sự lan toả cứ hồn nhiên mà toả rạng không một chút kiểu cách, phô trương hay lí luận dài lời. Kết cấu bài thơ vừa theo chiều dọc: đứa trẻ sinh ra, lớn dần lên đến lúc trưởng thành đã có thể đi xa "nuôi chí lớn", vừa phát triển theo chiều ngang: đứa trẻ gắn bó trong tình thương mến của gia đình, của quê hương, còn đến lúc có thể đi xa, hình ảnh quê hương vẫn như bóng với hình trở thành một thứ hành trang tinh thần vô giá. Để tiện phân tích, chúng ta tạm thời cắt ngang bài thơ, chia làm hai đoạn.

Đứa con sinh ra và suốt một thời thơ ấu của nó. Bước đi chập chững đầu tiên của một con người thật trang trọng và cảm động. Trang trọng bởi lần đầu, đứa trẻ đi bằng đôi chân của mình, còn cảm động vì nó có thể yên tâm, tin cậy trong vòng tay của mẹ, của cha. Đứa trẻ ấy sinh ra trong hạnh phúc ("Cha mẹ mãi nhớ về ngày cưới - Ngày đầu tiên đẹp nhất trên đời") và lớn lên bằng sự đùm bọc, dắt dìu:

Chân phải bước tới cha

Chân trái bước tới mẹ

Câu thơ tưởng như chỉ là kể, tả mà xiết bao trĩu mến, thân thương. Tấm lòng của mẹ, của cha là cái đích để đứa con hướng tới. Sự lớn lên của đứa trẻ rất đổi hồn nhiên như mặt trời không bao giờ mọc từ hướng tây. Tiếng nói, tiếng cười là cái phía hướng đông rạng rỡ. Hình ảnh cụ thể mà rất giàu chất thơ là ở cách đo đếm chiều dài:

Một bước chạm tiếng nói

Hai bước tới tiếng cười

Hai thao tác tư duy không cùng trong một hệ thống, vừa ngộ nghĩnh vừa sáng tạo biết bao! Không biết đó là sáng tạo của nhà thơ, hay người Tày ở Cao Bằng xưa nay nói thế, và nếu đó là khẩu ngữ, một cách nói quen miệng dân gian mộc mạc thì chính dân tộc Tày của tác giả vốn dĩ đã có một hồn thơ. **Câu thơ có được cái ấm áp, ríu rít, ngọt ngào, một thứ âm vang mà những người làm mẹ, làm cha ai mà không bồi hồi xao xuyến.** Tuy vậy, dù tấm lòng cha mẹ có độ bao dung rộng lớn đến đâu, đứa con rất cần nhưng vẫn là chưa đủ. Ở đây có một bầu sữa tinh thần thứ hai, đó là quê hương. Quê hương hiện lên bằng ba yếu tố: rừng, con đường và "người đồng mình". Rừng, con đường tuy chỉ là những hiện tượng gỗ, đá vô tri nhưng cũng biết đem cho những thứ mà đứa trẻ cần để lớn:

Rừng cho hoa

Con đường cho những tấm lòng

Cái đẹp của thiên nhiên không chỉ là màu sắc, cái nhìn thấy mà còn cả "tấm lòng", một dạng thức vô hình, chỉ con người mới có thể cảm nhận được, câu thơ đã đi dần vào chiều sâu và sự

khái quát. Rừng thì chở che, con đường thì mở lối, nhưng có lẽ đáng yêu hơn vẫn là con người xứ sở:

Người đồng mình yêu lắm con ơi.

Vậy cái đáng "yêu lắm" đó là cái gì nếu không phải là cốt cách tài hoa và tinh thần vui sống:

Đan lò cài nan hoa

Vách nhà ken câu hát.

Thì ra dưới cái dáng vẻ "thô sơ da thịt", một tâm hồn lãng mạn biết bao ! Mạch thơ có sự đan xen: quê hương và gia đình cùng nuôi đứa trẻ lớn lên ở chặng đường đời đầu tiên của bé. Ý thức về nguồn cội sau này là từ cả hai chung đúc lại giúp cho đứa trẻ trưởng thành đặt chân lên con đường dài, rộng hơn kế tiếp.

Phần thứ hai của bài thơ là những lời trao gửi, dặn dò khi đứa trẻ đã "cao" hơn, dậm bước cũng "xa" hơn, xa cái mái nhà yêu thương và núi rừng quê hương. Ta bắt gặp ở đây một lần nữa cái cách nói rất khác lạ mà cũng rất hay:

Cao đo nỗi buồn

Xa nuôi chí lớn.

Lấy sự từng trải (buồn) để đo chiều cao, lấy chí lớn để đánh giá độ xa. Chỉ có điều so với đoạn trước, câu thơ có phần nhọc nhằn hơn và do đó rần rỏi cũng nhiều lên. Đoạn thơ biết đặt ra những vấn đề hệ trọng hơn, vấn đề lẽ sống:

Sống trên đá không chê đá gập ghềnh

Sống trong thung không chê thung nghèo đói

Sống như sông như suối

Lên thác xuống ghềnh

Không lo cực nhọc.

Ở đây, con người trưởng thành phải nhận ra hoàn cảnh. Những đá những thung, những thác những ghềnh là cái nghèo, cái khó bao vây. Đó là những thử thách rất khó vượt qua nhưng lại nhất thiết bằng nghị lực phải vượt qua. Biểu hiện trước hết của nghị lực là không được bi quan, than thở, rồi sau đó, nói như người Kinh "chân cứng đá mềm". Cách nghĩ ấy, cách sống ấy có cái cốt cách Việt Nam được diễn đạt bằng một giọng điệu riêng nhưng không phải là không cứng cỏi. Ba từ "sống" đặt ở đầu câu nối tiếp nhau không chỉ như một lời răn dạy thông thường. Nó thành kim chỉ nam, như việc giữ lửa và truyền lửa cho nhau, đó là vấn đề sống chết. Nói đến nghị lực cũng là nói đến nhân cách làm người. Nhân cách ấy là không chịu "nhỏ

bé", phải ngẩng cao đầu như "Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương"... Một lần nữa, quê hương hiện lên như một nguồn tiếp sức, nhưng không phải như thời bé thơ chỉ có an ủi, vỗ về, mà là tư thế thẳng bước mà đi, nhằm thẳng mục tiêu mà tiến.

Về nghệ thuật bài thơ, cùng với cách nói, cách sáng tạo hình ảnh (như trên đã phân tích), cần bổ sung về nhịp điệu, giọng điệu, thể loại thơ và các biện pháp tu từ. Về nhịp điệu thơ lúc nhanh, lúc chậm, chậm trong kể tả, nhanh đến dồn dập thiết tha trong khát vọng làm người, khi mạch thơ chỉ còn là một mũi tên chí hướng. Đặc biệt mật độ mau thưa không đều của câu nói về "người đồng mình" như một nốt nhấn, tạo nên một tiết tấu tự nhiên phụ thuộc vào cảm xúc và ý nghĩ của người cha trong cuộc đối thoại đơn phương (hình tượng đứa con không xuất hiện). Nếu ở phần đầu, sự dịu dàng, âu yếm là âm điệu chủ thì sau đó phần lí trí đã được nâng lên. Nhưng dù là ngọt ngào hay nghiêm túc thì ẩn chìm trong đó vẫn là một tiếng nói thiết tha vừa thương yêu vừa hi vọng. Riêng về thể thơ, Nói với con được viết bằng một thứ thơ không gò bó, độ dài ngắn của từng câu thơ không đều nhau. Thể thơ tự do này thích hợp với phong cách trò chuyện hằng ngày, phù hợp với một lối tư duy bình dị, hồn nhiên không cần đến sự cầu kì, đẽo gọt. Ngoài ra, cũng cần chú ý những biện pháp tu từ, ví dụ điệp từ (trong nhiều trường hợp), biện pháp đối lập nhằm làm nổi bật ý thơ như "Người đồng mình thô sơ da thịt - Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con", ở đây có sự đối lập giữa thể xác và tinh thần. Hoặc hình thức nối tiếp theo kiểu bắc cầu: "Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương - Còn quê hương thì làm phong tục". Những yếu tố về nghệ thuật ấy tự nó bổ sung cho nhau như tấm vải nhiều màu, những chiếc túi thổ cẩm xinh xinh, một thứ "túi thơ" của người miền núi.



Bài văn mẫu Cảm nhận về bài thơ Nói với con lớp 9

Cảm nhận về bài thơ Nói với con lớp 9 - Bài làm 6

Xưa nay tình mẫu tử là đề tài phong phú cho thơ ca. Nhưng những bài thơ về tình cha con thì có lẽ khá ít. Bài thơ "Nói với con" của Y Phương là một trong những tác phẩm hiếm hoi đó. Bài thơ thể hiện tình cảm gia đình êm ấm, tình quê hương tha thiết, ngọt ngào và ngợi ca truyền thống nghĩa tình, sức sống mạnh mẽ của người dân tộc miền núi.

Cảm nhận đầu tiên trong lời cha nói là hình ảnh con lớn lên trong tình yêu thương của cha mẹ, sự đùm bọc, che chở của người đồng mình, của quê hương. Bài thơ mở ra với khung cảnh gia đình ấm cúng, đầy ắp giọng nói tiếng cười:

Chân phải...

....tiếng cười.

Khung cảnh ấy đẹp như một bức tranh: hình ảnh em bé ngây thơ lẫm chẫm tập đi, bi bô tập nói trong vòng tay, trong tình yêu thương, chăm sóc, nâng niu của cha mẹ; hình ảnh cha mẹ giang rộng vòng tay, chăm chút từng bước đi, từng nụ cười, tiếng nói của con. Gia đình chính là cái nôi êm ái, tổ ấm để con sống, lớn khôn và trưởng thành trong niềm yêu thương con cái. Đó là không khí thường thấy trong các gia đình hạnh phúc. Nhưng cách diễn đạt ở đây có nét độc đáo riêng của người miền núi: nói bằng hình ảnh cụ thể. Điệp ngữ "bước tới", trong tình cảm người cha, không khỏi niềm sung sướng, tự hào.

Không chỉ có gia đình, con còn lớn lên, trưởng thành trong cuộc sống lao động, trong quê hương sâu nặng nghĩa tình:

Người đồng mình yêu lắm con ơi

.....tấm lòng

Một cách nói rất riêng, rất ngộ: "**người đồng mình**", là người miền mình, người vùng mình, là những người cùng sống trên một miền đất, cùng quê hương, cùng một dân tộc. Đó là cách nói mộc mạc, mang tính địa phương của dân tộc Tày nhưng giàu sức biểu cảm. Tác giả vận dụng lối diễn đạt của người dân tộc miền núi để xây dựng hình ảnh thơ. Những suy nghĩ, tình cảm, cảm xúc đều được diễn tả trực tiếp bằng hình ảnh. Đan lờ để bắt cá, dưới bàn tay của người Tày, những nan trúc, nan tre đã trở thành "nan hoa". Vách nhà ko chỉ ken bằng gỗ mà còn đc ken bằng "câu hát". Rừng đầu chỉ cho nhiều gỗ quý, lâm sản mà còn cho hoa. Ba động từ "đan", "cài", "ken" còn thể hiện sự đoàn kết, gắn bó của quê hương. Lao động đã đem đến cho con bao điều tốt đẹp, "người đồng mình" và quê hương ấp ủ, nuôi sống con trong tình thương yêu, trong tình đoàn kết buôn làng. Và con đường đầu chỉ để đi mà nó còn cho "những tấm lòng" nhân hậu, bao dung, nghĩa tình. Con đường đó là hình bóng thân thuộc của quê hương, còn in dấu những bước chân đi xuôi ngược, làm ăn sinh sống của buôn làng, nên nó mang một ý nghĩa thật to lớn trong quá trình khôn lớn của con. Sung sướng nhìn con khôn lớn, nhà thơ suy ngẫm về tình làng bản quê nhà, về cội nguồn hạnh phúc:

Cha mẹ ...

....trên đời

Không chỉ gọi cho con về nguồn sinh dưỡng, cha còn nói với con về những đức tính cao đẹp của "người đồng mình" và ước mơ của cha về con. Đó là lòng yêu lao động, hăng say lao động với cả tấm lòng. Đó là sức sống bền bỉ mạnh mẽ vượt qua mọi khó khăn, gian khổ.

Người đồng mình thương lắm con ơi

.....Không lo cực nhọc

Trước hết đó là tình thương yêu, đùm bọc nhau. Cách nói mộc mạc mà chứa đựng bao ân tình rất cảm động đó được lặp đi lặp lại như một điệp khúc trong bài ca. Chính tình thương đó là sức mạnh để "người đồng mình" vượt qua bao gian khổ cuộc đời. Những câu thơ ngắn, đối xứng nhau "cao đo nỗi buồn xa nuôi chí lớn" diễn tả thật mạnh mẽ chí khí của "người đồng mình": sống vất vả, nghèo đói, cực nhọc, lam lũ nhưng có chí lớn, luôn yêu quý tự hào, gắn bó với quê hương. Đó là phẩm chất thứ hai. Thứ ba, về cách sống, người cha muốn giáo dục con sống phải có nghĩa tình, chung thủy với quê hương, biết chấp nhận vượt qua gian nan, thử thách bằng ý chí và niềm tin của mình. Không chê bai, phản bội quê hương: "không chê...không chê....không lo" dù quê hương còn nghèo, còn vất vả. "Người đồng mình sống khoáng đạt, hồn nhiên, mạnh mẽ "như sông như suối - lên thác xuống ghềnh - không lo cực nhọc". Lời cha nói với con mà cũng là lời dạy con về bài học đạo lý làm người. Đoạn thơ rất dồi dào nhạc điệu, tạo nên bởi điệp từ, điệp ngữ, điệp cấu trúc câu và nhịp thơ rất linh hoạt, lúc vươn dài, khi rút ngắn, lời thơ giản dị, chắc nịch mà lay động, thấm thía, có tác dụng truyền cảm mạnh mẽ.

Để nhắc nhở giáo dục con, người cha nhấn mạnh truyền thống của người đồng mình:

Người đồng mình thô sơ da thịt

.....Nghe con

Truyền thống ấy thật đáng tự hào, tuy "thô sơ da thịt", ăn mặc giản dị, áo chàm, khăn piêu, cuộc sống mộc mạc thiếu thốn... nhưng không hề nhỏ bé về tâm hồn, ý chí nghị lực và đặc biệt là khát vọng xây dựng quê hương. Họ xây dựng quê hương bằng chính sức lực và sự bền bỉ của mình: "tự đục đá kê cao quê hương". Họ sáng tạo, lưu truyền và bảo vệ phong tục tốt đẹp của mình biết tự hào với truyền thống quê hương, dặn dò con cần tự tin, vững bước trên đường đời, không bao giờ được sống tầm thường, nhỏ bé, ích kỷ. Hai tiếng "nghe con" kết thúc bài thơ với tấm lòng thương yêu, kỳ vọng, vừa là lời dặn dò nhắc nhở ý chí tình của người cha đối với đứa con thân yêu. Hai tiếng ấy nghe sao mà thân thương triu mến quá.

Bài thơ có giọng điệu nhỏ nhẹ, chân tình và rất mới lạ trong phong cách, một phong cách miền núi với ngôn ngữ "thổ cẩm" rất độc đáo, với cảm xúc, tư duy rất riêng. Qua đó, Y Phương đã thể hiện tình cảm gia đình ấm cúng, ca ngợi truyền thống cần cù, sức sống mạnh mẽ của quê hương và dân tộc mình. Bài thơ giúp ta hiểu thêm sức sống và vẻ đẹp tâm hồn của một

dân tộc miền núi, gợi nhắc tình cảm gắn bó với truyền thống, với quê hương và ý chí vươn lên trong cuộc sống.

Cảm nhận về bài thơ Nói với con lớp 9 - Bài làm 7

Bài thơ ra đời cuối những năm bảy mươi của thế kỉ XX, khi cả đất nước đứng trước hiện thực khó khăn sau chiến tranh. Với hai mươi tám câu thơ tự do, bài thơ có thể chia làm hai phần. Mười một câu thơ đầu là tình cảm gia đình, quê hương đầm ấm, tươi vui. Mười bảy câu còn lại là truyền thống nghĩa tình, sức sống mạnh mẽ của người đồng mình và mong muốn của người cha.

Gia đình, quê hương là cái nôi đầu đời của mỗi con người. Tình cảm gia đình, quê hương là sợi dây vô hình níu giữ bước chân của những con người xa quê với cội nguồn. Với giọng điệu tâm tình nhỏ nhẹ, Y Phương cho ta cảm nhận niềm hạnh phúc gia đình bình dị mà ai trong chúng ta cũng từng được trải qua:

Chân phải bước tới cha

Chân trái bước tới mẹ

Một bước chạm tiếng nói

Hai bước tới tiếng cười

Đó là những bước đi chập chững đầu tiên, gia đình tràn ngập trong "tiếng nói, tiếng cười" yên vui. Khi con lớn lên, cha mẹ vẫn luôn theo dõi bước chân của con trên mọi nẻo đường đời. Cha mẹ là điểm tựa vững chắc nâng đỡ từng bước con đi, không gì hạnh phúc bằng con có cha mẹ.

Bảy câu thơ tiếp: Con còn lớn lên trong cuộc sống lao động, trong thiên nhiên thơ mộng và nghĩa tình của quê hương. "Người đồng mình" là người vùng mình, người quê hương. Đây là cách nói giản dị, thân thuộc, mộc mạc của người miền núi.

Đan lờ cài nan hoa

Cách nhà ken câu hát

"Đan lờ" để bắt cá, "ken" vách nhà làm chỗ che nắng, che mưa, những công việc lao động hàng ngày qua cách liên tưởng của tác giả trở nên thi vị, lãng mạn, đầy chất thơ. Động từ "cài", "ken" vừa miêu tả những động tác, cử chỉ cụ thể, vừa nối liền cuộc sống vật chất và tinh thần. Lao động, xây dựng cuộc sống no ấm, từ đó mà nảy sinh thơ ca, nhạc họa, nảy sinh đời sống tinh thần phong phú (hoa, câu hát).

Hoa biểu tượng cho cái đẹp. "Rừng cho hoa" để tâm hồn người đồng mình thêm phong phú, biết yêu thương, trân trọng những giá trị tinh thần. "Con đường cho những tấm lòng" thom

thảo, biết sẻ chia, biết đồng cảm nỗi buồn vui. Thiên nhiên thơ mộng, nghĩa tình đã nuôi dưỡng, chở che con người, nếu con người biết gắn bó với quê hương, quê hương sẽ cho tất cả những gì tốt đẹp nhất cả giá trị vật chất lẫn tinh thần. "Người không phụ đất thì đất chẳng phụ người".

Y Phương đã vận dụng lối diễn đạt của người dân tộc, thiên về cách nói cụ thể, vừa sinh động, khái quát mà vẫn không kém phần thi vị về vẻ đẹp cuộc sống lao động của người miền núi.

17 câu còn lại: Những đức tính cao đẹp của người đồng mình và mong muốn của người cha qua lời tâm sự với con.

Mỗi lần người cha tâm sự với con về "người đồng mình" thì một lần phẩm chất cao đẹp của người đồng mình lại hiện ra.

Người đồng mình ... cực nhọc

"Người đồng mình" cuộc sống vất vả "lên thác xuống ghềnh" nhưng giàu chí khí, biết lấy "nỗi buồn" mà "nuôi chí lớn", lấy cái cao xa của đất trời làm thước đo "nỗi buồn" và "chí lớn" ấy.

Người cha muốn con ghi nhớ lấy những truyền thống ấy để mà thương mà nhớ:

"Dẫu làm sao thì cha vẫn muốn...nghèo đói".

Quê hương là nơi chôn nhau cắt rốn, là mảnh đất thiêng liêng, càng nghèo khó, càng phải gắn bó sẻ chia. Bởi vậy, mà quê hương đi vào văn học với một niềm thương nỗi nhớ của bao thế hệ. Họ tự hào hát về quê hương. Người dân xứ Nghệ hát về quê mình:

"Ơi Hà Tĩnh mình, đường về có nhớ

Trời chang chang nắng ai quàng áo tơ

Cho ta thương nhau mồ hôi chát mặn

Cho ta thương nhau vàng trắng không lẻ bạn

Đút ruột nhớ mong..."

Người Quảng Bình tự hào:

"Giữ lấy đất trời của quê hương ta

Giữ lấy con người mà ta yêu quý..."

Quê hương dù nghèo đói, khổ đau... nhưng bát cơm, dòng nước quê hương vẫn chảy trong ta, nuôi dưỡng bao đời sống tinh thần. Nhạc sĩ khảng định:

"Sông cứ chảy trong ta, núi cứ lớn trong ta
Đi xa lại muốn về, khổ đau càng muốn về"

Bởi như nhà thơ Đỗ Trung Quân từng nói:

"Quê hương mỗi người chỉ một
Như là chỉ một mẹ thôi
Quê hương nếu ai không nhớ
Sẽ không lớn nổi thành người".

"Người đồng mình thô sơ da thịt" nhưng không nhỏ bé về tâm hồn . Như đã nói ở trên, họ giàu chí khí, tâm hồn phong phú, biết đồng cảm, sẻ chia.

Người đồng mình... phong tục.

"Đục đá", một cách nói cụ thể diễn đạt công việc lao động vất vả theo cả nghĩa đen và nghĩa bóng. Dẫu phải "đục đá", họ vẫn muốn lao động xây dựng quê hương giàu đẹp, "kê cao quê hương". Một tình yêu chân chính, sâu sắc phải được biểu hiện bằng hành động cụ thể. Yêu quê hương mà quê hương vẫn còn nghèo khó thì phải lao động để xây dựng quê hương. Còn "quê hương thì làm phong tục", "phong tục" là lối sống, nếp sống sinh hoạt đẹp đẽ của quê hương. Lối sống đó sẽ theo con đi bốn phương trời, nhớ về quê hương là nhớ những phong tục đẹp đẽ ấy.

Từ những truyền thống đẹp đẽ của quê hương, từ những phẩm chất của người đồng mình, người cha mong muốn:

Con ơi, tuy thô sơ da thịt

Lên đường

Không bao giờ nhỏ bé được

Nghe con.

Lần thứ nhất người cha nói đến "Người đồng mình thô sơ da thịt" để nói cho con về sức sống mạnh mẽ của quê hương, sức mạnh truyền thống của quê hương; lần thứ hai, người cha nhắc lại như để con khắc cốt ghi xương rằng: quê hương mình tuy mộc mạc, chân chất, người đồng mình tuy thô sơ da thịt nhưng sống cao đẹp, nên trên đường đời con phải làm những điều lớn lao, con phải sống cao thượng, tự trọng để xứng đáng là "người đồng mình". "Lên đường" đi xa con phải biết tự hào về quê hương và tự tin để bước vào đời. Truyền thống của quê hương, niềm tự hào về quê hương trở thành hành trang con mang theo trên mọi nẻo đường. Người cha đã truyền cho con mình vẻ đẹp, sức mạnh của truyền thống quê hương.

Trách nhiệm của người con:

Phải biết tự hào, phát huy những đức tính tốt đẹp của người đồng mình, đồng thời gìn giữ những truyền thống tốt đẹp của quê hương, cố gắng học tập thật tốt để góp phần xây dựng quê hương ngày một tốt đẹp.

Cảm nhận về bài thơ Nói với con lớp 9 - Bài làm 8

Có lẽ các bạn cũng đã biết xưa nay tình mẫu tử luôn là đề tài phong phú cho thơ ca. Những bài thơ nói về tình cảm cha con thì rất là ít. Riêng bài thơ " Nói với con" của tác giả Y Phương là một trong những tác phẩm rất hiếm hoi đó. Bài thơ Nói với con thể hiện tình cảm êm ấm của gia đình, tình yêu quê hương da diết, ngọt ngào và ngợi ca giá trị truyền thống tình nghĩa, sức sống mạnh mẽ của người dân miền núi.

Cội nguồn sinh dưỡng của con trước hết là cái nôi gia đình con lớn lên trong mái ấm có cha có mẹ trong vòng tay yêu thương. Cha mẹ thấy hạnh phúc sung sướng, từ bước chập chững từ tiếng nói tiếng cười đầu tiên của con. Cách nói mộc mạc, nghệ thuật liệt kê điệp ngữ, gợi ra không khí gia đình đầm ấm tràn ngập yêu thương.

"Người đồng mình yêu lắm con ơi

Đan lờ cài nan hoa

Vách nhà ken câu hát

Rừng cho hoa

Con đường cho những tấm lòng"

Hơn thế, cái nôi nhỏ bé ấy, còn được đùm bọc bởi cái nôi rộng lớn đó là quê hương. Con lớn lên trưởng thành trong cuộc sống lao động trong thiên nhiên thơ mộng nghĩa tình quê hương. Tác giả vận dụng cách nói của người miền núi để sáng tạo những hình ảnh cụ thể vừa mang tính khái quát cao. Người đồng mình, vùng núi, dân tộc mình yêu lắm con ơi. Đan lờ, ken vách cần cù lao động, cần cù lao động đùm bọc sẻ chia gắn bó với nhau.

"Rừng cho hoa, con đường cho những tấm lòng"

Thiên nhiên đẹp để thơ mộng trở qua nghệ thuật nhân hóa. Điều đó khẳng định một quê hương nghĩa tình. Người cha muốn nói với con vẻ đẹp ấy của người đồng mình mà để yêu, gắn bó. Do đó, khi sung sướng ôm con thơ vào lòng nhìn con khôn lớn, suy nghĩ về nghĩa tình làng bạn quê nhà người cha nghĩ về kỉ niệm hạnh phúc.

Cha mẹ mãi nhớ về ngày cưới

Những đức tính cao đẹp của người đồng mình và mong ước ở bên con. Vẫn cách diễn đạt mộc mạc đằm đượ. Nhà thơ tiếp tục thể hiện, nét đẹp của người đồng mình qua những hình ảnh đặc sắc.

"Người đồng mình...

.....

không lo cực nhọc"

Diệp ngữ " người đồng mình" lặp lại ba lần, đó là cảm xúc trào dâng trong tâm trạng nhà thơ. Biết bao nỗi niềm thiêng liêng da diết với quê hương với con người nơi đây mà thổn thức thành lời gọi " Yêu lắm, thương lắm, con ơi". Đứng trước hoàn cảnh quê hương đất nước lúc bấy giờ điểm tựa tinh thần và củng cố niềm tin duy nhất là cách tin vào sức mạnh truyền thống dân tộc lòng thủy chung với quê hương. Dù hôm nay quê hương, người đồng mình còn nghèo gian nan vất vả." Sống trên đá, trong thung lên thác, xuống ghềnh" thì cũng đừng " chê đá gập ghềnh, chê thung nghèo đói". Lạc quan " như sông, như suối". Trong ý thơ có nét đặc sắc, nhà thơ lấy cái cao xa của trời đất để đo tầm kích của nỗi buồn và ý trí người đồng mình, tác giả muốn nhắn nhủ khuyên dẫn truyền cho con cách nhìn và nghị lực, nỗi buồn đau cao to như núi thì ý chí tâm hồn con người, sẽ càng xa càng dài như sông suối, lớn lao như biển rộng. Phải biết chân trọng yêu thương nơi mình sinh ra và lớn lên. Dù gian nan đến đến đâu cũng đừng chê đừng bỏ, đừng làm việc trái lòng mình. Phải biết cần cù lạc quan để vượt qua để sống cho xứng đáng.

Người đồng mình tuy mộc mạc thô sơ nhưng giàu bản lĩnh và lòng tự trọng

"Người đồng mình thô sơ da thịt

Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con

Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương

Còn quê hương thì là phong tục"

Ý thơ cụ thể mà hàm ý sâu xa, nhà thơ nhắc lại hai lần người đồng mình thô sơ da thịt, mộc mạc. Về lời ăn tiếng nói nhưng chẳng mấy ai nhỏ bé về ý chí nghị lực lòng tự trọng mà ngược lại rất mạnh mẽ, khoáng đạt giàu niềm tin và tinh thần lạc quan, bền bỉ gắn bó với quê hương. Câu thơ đằm đượ mang cách nói đặc trưng sâu sắc của người miền núi.

"Người đồng mình thô sơ da thịt

Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con

Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương"

Tài liệu chia sẻ tại <https://binhchonhay.com>

Đục đá kê cao là hành động thực người miền núi thường đục quá kê cao nhà kê nổi đi, từ hình

ảnh đó lời thơ chuyển nghĩa khái quát " kê cao quê hương" đó là ý thức bảo vệ và tinh thần xây dựng quê hương ngày càng tiến bộ giàu đẹp hơn là tôn vinh giữ gìn truyền thống, phong tục tập quán tốt đẹp của quê hương.

Những câu cuối, nhà thơ khẳng định muốn truyền cho con sức mạnh vào truyền thống quê hương, người đồng mình tuy thế nhưng sống cao đẹp, mong con sau này lớn khôn trưởng thành trên cuộc đời phải sống cao thượng để xứng đáng truyền thống tốt đẹp đó. Bài thơ sử dụng thể thơ tự do, số câu số chữ không khuôn chỉnh phù hợp mạch cảm xúc tự nhiên, linh hoạt nhịp điệu bay bổng nhẹ nhàng.

Qua những lời tâm sự của cha đối với con. Ta thấy tình cảm cha con thật thân thích, trìu mến, người cha luôn muốn truyền dạy cho con những điều tốt đẹp nhất. Chính vì vậy, mỗi người con như chúng ta hãy chân trọng cố gắng giữ gìn những truyền thống tốt đẹp của ông cha ta.

Cảm nhận về bài thơ Nói với con lớp 9 - Bài làm 9

Y Phương sinh năm 1948 là nhà thơ của dân tộc Tày, sống ở vùng cao tỉnh Cao Bằng. Những sáng tác của Y Phương như bức tranh thổ cẩm của miền rừng núi cao nguyên mang đậm màu sắc của tình cảm gia đình chân thành. "Nói với con" là một trong những bài thơ sáng tác năm 1980 tiêu biểu cho phong cách sáng tác của tác giả khi viết về lời nhắn nhủ chân thành của cha với con.

Những vần thơ đầu tiên của bài, tác giả đã khắc tả tình yêu của cha mẹ cùng sự chăm sóc của quê hương với đứa con.

"Chân phải bước tới cha

Chân trái bước tới mẹ

Một bước chạm tiếng nói

Hai bước tới tiếng cười"

Đứa con từ lúc lọt lòng đã được bao bọc, yêu thương trong vòng tay của cha mẹ. Từng ngày, từng giờ con lớn lên là từng ngày từng giờ cha mẹ mong chờ. Từ lúc con chập chững bước những bước đi đầu tiên trong cuộc đời thì cha mẹ luôn là người ở bên cạnh chứng kiến và cổ vũ. Hình ảnh "chân phải", "chân trái", "tiếng nói", "tiếng cười" bình dị, gần gũi biết bao nhiêu. Một không gian ấm áp và hạnh phúc bao trùm lấy từng nhịp thơ. Hiện ra trước mắt người đọc là hình ảnh gần gũi, quen thuộc trong cuộc sống hàng ngày, là sợi dây gắn kết gia đình gần nhau thêm.

Bốn câu thơ tiếp theo, tác giả nhắc nhở con về cội nguồn quê hương:

"Người đồng mình thương lắm con ơi

Đan lòe cài nan hoa

Vách nhà ken câu hát

Rừng cho hoa

Con đường cho những tấm lòng

Cha mẹ mãi nhớ về ngày cưới

Ngày đầu tiên đẹp nhất trên đời"

"Người đồng mình" được nhắc lên nghe đầy thân thương triu mến. Đó là những con người dân tộc mộc mạc, bình dị, chăm chỉ làm ăn, khéo léo trong mọi công việc. "Người đồng mình" chăm chỉ lao động nhưng cũng đầy tài hoa, khéo léo. Từ "đan", "cài" không chỉ nói lên sự gắn bó quấn quít mà còn nói lên nghĩa tình sâu nặng, khó có thể phai nhòa của những con người nơi đây. Tác giả đã gieo vào lòng người con mình tình cảm, cội nguồn đáng trân trọng và gìn giữ. Quê hương nuôi con khôn lớn, rừng cho hoa là nuôi dưỡng cho con những cái đẹp, con đường cho những tấm lòng là con đường mở lối nâng đỡ tâm hồn con, cho con cảm nhận mạch nguồn của quê hương. Con phải nhớ về cội nguồn vì nơi này nuôi con lớn không chỉ vóc dáng mà cả tâm hồn con.

Hai câu thơ:

"Cha mẹ mãi nhớ về ngày cưới

Ngày đầu tiên đẹp nhất trên đời."

như nhắc con nhớ rằng, con là đóa hoa đẹp nhất nảy nở ở tình yêu của cha mẹ. Bởi vậy cha mẹ luôn yêu con, luôn thương con.

Những vần thơ tiếp theo, tác giả nêu lên những đức tính đẹp của người đồng mình và ước muốn của cha với con. Vẫn là cụm từ " Người đồng mình" lại vang lên thân thương gần gũi. Vẫn giọng nói trầm ấm, tình cảm, người cha nói với con về những đức tính cao đẹp của người đồng mình.

"Người đồng mình thương lắm con ơi

Cao đo nỗi buồn

Xa nuôi chí lớn"

Họ sống cuộc sống vất vả "Cao đo nỗi buồn, xa nuôi chí lớn" nhưng họ vẫn là những con người rất mạnh mẽ, có chí khí, là những con người yêu quê hương tha thiết, gắn bó với quê hương mình. **Chính vì tình cảm sâu nặng gắn bó với quê hương ấy mà người đồng mình đã "tự đục đá kê cao quê hương"** . Họ đã làm nên quê hương với những phong tục,

truyền thống tốt đẹp, bằng chính sự cần cù của mình. Người cha đã ca ngợi những con người mộc mạc, giản dị, nhưng giàu chí khí, với niềm tin mãnh liệt và ý chí mạnh mẽ. Thiên nhiên không ban tặng cho người nơi đây địa hình thuận lợi, cuộc sống tuy khó khăn nhưng người đồng mình vẫn chịu thương chịu khó, sống gắn bó, nỗ lực vượt qua tất cả.

Từ đó, cha đã nhắc nhở con phải sống có nghĩa tình, thủy chung với quê hương. Con phải biết chấp nhận, biết can đảm vượt qua gian lao thử thách bằng ý chí và niềm tin của mình:

“Sống trên đá không chê đá gập ghềnh

Sống trong thung không chê thung nghèo đói

Sống như sông như suối

Lên thác xuống ghềnh

Không lo cực nhọc.”

Lời cha nhắn nhủ với con tâm tình thủ thỉ mà đầy mạnh mẽ để mong con sống sao cho xứng với “ người đồng mình”. Cha còn mong con sống nhớ đến đất nước, yêu đất nước như người đồng mình yêu quê hương dân tộc:

“Người đồng mình thô sơ da thịt

Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con

Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương

Còn quê hương thì làm phong tục”

Và mong ước lớn nhất của cha:

“Con ơi tuy thô sơ da thịt

Lên đường

Không bao giờ nhỏ bé được

Nghe con.”

Người đồng mình tuy nghèo đói, tuy còn lạc hậu nhưng vẫn là người đồng mình. Con cũng là một phần của nơi đây. Cha mong con khi bước đi trên con đường dài rộng không bao giờ phải nhún mình, phải sợ hãi, mà con phải mạnh mẽ, ý chí phi thường để xây dựng quê hương, xây dựng đất nước

Tài liệu chia sẻ tại <https://binhchonhay.com>

Bài thơ “Nói với con” của Y Phương bằng giọng thơ tha thiết như lời tâm tình trò chuyện cùng

thể thơ tự do phù hợp mạch cảm xúc của tác giả đã thể hiện tình yêu của cha dành cho con. Tình yêu ấy của cha bộc lộ niềm tự hào về những phẩm chất của quê hương, dân tộc mình đồng thời nhắc con sống sao cho đúng, cho xứng với người đồng mình và qua đó thể hiện những triết lý nhân sinh ở đời.



Những bài văn mẫu Cảm nhận về bài thơ Nói với con lớp 9

Cảm nhận về bài thơ Nói với con lớp 9 - Bài làm 10

Tình cảm gia đình, tình yêu quê hương xứ sở, tình yêu đối với quê hương xứ sở là nhà thơ đã giải bày những sắc thái tình cảm ấy lên trang giấy. chúng ta bắt gặp bài thơ “Nói với con” của Y Phương những lời tâm tình thiết tha, những lời dặn dò ân cần của cha đối với con được diễn đạt bằng cách nói mộc mạc, chân chất của người miền núi, bằng những hình ảnh giản dị nhưng vẫn mang nét đẹp tinh khôi của cảnh vật nơi núi rừng quê hương.

Mở đầu bài thơ, bằng những lời tâm tình với con, Y Phương đã gợi cội nguồn sinh dưỡng mỗi con người. Gia đình và quê hương là cái nôi êm, từ đó con lớn lên, trưởng thành với những nét đẹp trong tâm hồn:

“Chân phải bước tới cha

Chân trái bước tới mẹ

Một bước chạm tiếng nói

Tài liệu chia sẻ tại <https://binhchonhay.com> *Hai bước tới tiếng cười”*

Thoạt tiên, những câu thơ đầu tiên của bài rất dễ được cho là miêu tả tình huống cụ thể thường gặp trong cuộc sống đời thường, cha mẹ vây quanh vui mừng khi con tập đi. Tuy nhiên, đằng sau lối nói cụ thể ấy tác giả mượn khái quát thành một điều lớn lao, có tình chất chiêm nghiệm: con lớn lên bằng tình thương, trong sự nâng đỡ, vỗ về của cha mẹ. những hình ảnh ấm êm với cha và mẹ, những âm thanh sống động, vui tươi với “tiếng nói, tiếng cười” là những biểu hiện của không khí gia đình đầm ấm, quấn quýt. Không khí gia đình đầm ấm ấy một hành trang quý báu đối với cuộc đời. đó cũng là yếu tố đầu tiên hình thành nên những phẩm chất tâm hồn mỗi người.

Bên cạnh tình cảm gia đình thấm thiết và cuộc sống lao động trên quê hương giúp con người trưởng thành lên. ở khổ tiếp theo tác giả sử dụng những cách nói, hình ảnh của người miền núi:

“Người đồng mình yêu lắm con ơi

Đan lò cài nan hoa

Vách nhà ken câu hát”

Khi tâm tình với con về cuộc sống lao động của “người đồng mình”. Tác giả lựa chọn đưa vào những hình ảnh đẹp để “đan lò cài nan hoa” và tươi vui “vách nhà ken câu hát”. Những động từ “đan,ken, cài” bên cạnh việc giúp người đọc hình dung được công việc cụ thể mà còn gợi ra tính chất gắn bó, hòa quyện, quấn quýt của con người trên quê hương

Mỗi vùng quê, mỗi mảnh đất quê hương cụ thể trong mình nó chưa bao nhiêu truyền thống quý báu. Truyền thống đó có thể là những phẩm chất tâm hồn của cộng đồng người sống trên mỗi vùng quê đó khiến họ tự hào. Trong bài thơ “nói với con” nhà thơ tiếp tục đi tìm nơi sinh thành ra những phẩm chất của “người đồng mình” mà ông đất cất tiếng nói thiết tha gay ở khổ thơ đầu”người đồng mình yêu lắm con ơi”

Nói đến quê hương cũng là nói đến cảnh quan đặc trưng của nơi con người cụ thể sinh ra và trưởng thành. Quê hương của “người đồng mình” với hình ảnh rừng, một hình ảnh gắn liền với cảnh quan miền núi, hiện ra thật mơ mộng. hình dung cụ thể về một miền núi, chắc hẳn mỗi người có thể gắn nó những hình ảnh khác, và cũng có thể “rừng” hơn cách nói Y Phương: là thác lũ, là bạt ngàn cây hay rộn rã tiếng chim thú hoặc cả những bất trắc bí mật của rừng. Y Phương chỉ chọn một hình ảnh là hoa, đó có thể là hoa thực, một đặc điểm của rừng, trong bài thơ nó là tín hiệu thẩm mỹ đánh giá. Góp phần diễn đạt điều tác giả muốn khái quát Quê hương còn hiện diện trong những gì gần gũi thân thương với con. Đó cũng chính là nguồn mạch yêu thương vẫn chảy trong tâm hồn mỗi người. vẻ đẹp thơ mộng của thiên nhiên ấy của những tấm lòng đã che chở. Bồi đắp tâm hồn và lối sống của con.

Chắc hẳn nhiều người đã liên tưởng đến bài thơ “quê hương” của Đỗ Trung Quân nhưng Y Phương không chọn cách nói ấy song những điều tác giả muốn nói lại những điểm tương đồng. trong hình thức trả lời cho câu hỏi của một em bé: “Quê hương là gì hở mẹ?...” tác giả đã đi đến định nghĩa quê hương trong hàng loạt những cấu trúc khẳng định “quê hương là chum khế ngọt...”. nếu như những hình ảnh núi rừng được Y Phương mang đậm cảnh sắc

nông thôn yên ả cũng hiện ra trong “quê hương”. Và tác giả của quê hương cũng lý lại rằng, mỗi cảnh vật cụ thể đều gắn hành động của con người, với hình dáng mẹ. Hai tác giả tưởng như gặp nhau ở cùng một cách hiểu: quê hương là những gì gắn gũi thân thương nhất và cũng là khởi nguồn cho những tình cảm lớn lao như tình yêu đất nước. trong “Nói với con” chỉ vài câu thơ ngắn, lời thơ giản dị nhưng đã mở ra những ý tứ sâu sa, thăng trầm gần như được nâng lên tầm triết lí.

“Người đồng mình” không chỉ “yêu lắm” với những hình ảnh đẹp đẽ, giản dị gợi nhắc nhớ nguồn cội sinh dưỡng tâm hồn, tình cảm, lối sống cho con người mà còn với những đức tính cao đẹp. trong lời tâm tình của cha có niềm mơ ước mong con sẽ kế tục, phát huy một cách xứng đáng truyền thống của tổ tiên.

Tự hào con người quê hương với những phẩm chất, đức tính quý báu mà người cha muốn truyền lửa đạt lại cho con:

- Cao do nỗi buồn
- Xa nuôi chí lớn
- Sống trên đá không chê đá gập ghềnh
- Sống trong thung không chê thung nghèo đói

Tác giả dùng nhiều hình ảnh cụ thể để gợi ra cuộc sống nơi quê hương còn vất vả cực nhọc. Nhưng đó chưa phải là tất cả những gì tác giả muốn nhắc. tác giả tự hào về “người đồng mình” với những đức tính cao quý: khoáng đạt, mạnh mẽ, tình cảm, chung thủy như nhất gắn bó với quê hương đâu còn bao khó khăn. Không chỉ vậy, “người đồng mình” còn có những đức tính khác nhau nữa mà cha rất đỗi tự hào: tuy mộc mạc thô sơ da thịt nhưng giàu chí khí niềm tin, lao động cần cù.

Gửi những lời tự hào không giấu diếm đó, người cha mơ ước, hy vọng người con phải tiếp nối, phát huy truyền thống để tiếp tục sống có tình nghĩa, chung thủy, gắn bó với quê hương. Không chỉ ước mơ mà còn đầy tự hào, người cha bộc lộ trực tiếp niềm mong ước như lời tâm tình thủ thỉ: Con ơi tuy thô sơ da thịt/ Lên đường/ Không bao giờ nhỏ bé được Nghe con. Người cha dặn dò con cần tự tin mà vững bước trên đường đời, tiếp nối những truyền thống tốt đẹp quê hương

Bài thơ góp thêm một tiếng nói yêu thương của cha mẹ với con cái cũng như những kì vọng lớn lao, mong muốn thế hệ sau sẽ kế tục, phát huy tiếp nối truyền thống quý báu của quê hương. Bằng cách diễn đạt mộc mạc, bằng những hình ảnh cụ thể mà giàu chất khái quát bài thơ thể hiện một cách độc đáo mà cũng thật thà thấm thía về tình cảm thiết tha sâu sắc nhất của con người: tình cảm gia đình và tình yêu quê hương đất nước.

Trên đây là **những bài văn mẫu Cảm nhận về bài thơ Nói với con lớp 9** hay nhất. Bên cạnh việc cảm nhận bài thơ và học cách làm văn các em cũng nên ghi nhớ bài học mà tác giả gửi gắm trong bài thơ để tự hoàn thiện bản thân mình.

